**MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 10**

**TUẦN 13 (18/4 – 23/4/ 2022) – THÁNG 4**

**I. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP (HS ĐỌC SGK, TÀI LIỆU THAM KHẢO)**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Bài: Nội dung và hình thức của băn bản văn học** | **1. Các khái niệm của nội dung và hình thức trong văn bản văn học.****2. Ý nghĩa quan trọng của nội dung và hình thức trong văn bản văn học.** |
| **Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.** | - HS nghiên cứu SGK Ngữ Văn lớp 10 - **Bài: Nội dung và hình thức của băn bản văn học** Nếu không có SGK, HS tham khảo nội dung **kiến thức trọng tâm** đính kèm.- HS trả lời các câu hỏi:1/ Đề tài của văn bản văn học là gì? Cho ví dụ.2/ Chủ đề là gì? Cho ví dụ.3/ Mối quan hệ giữa cảm hứng và tư tưởng trong văn bản văn học.4/ Hãy nêu ý nghĩa quan trọng của nội dung và hình thức văn bản văn học. |
| **Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.** | - Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học; Hoàn thành bài tập củng cố. |

**II. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**A/ CÁC KHÁI NIỆM CỦA NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TRONG VĂN BẢN VĂN HỌC**

**1. Các khái niệm thường được coi là thuộc về mặt nội dung của văn bản văn học bao gồm: đề tài, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng nghệ thuật.**

**- Đề tài** là lĩnh vực đời sống được nhà văn nhận thức, lựa chọn, khái quát, bình giá và thể hiện trong văn bản.

Ví dụ: Đề tài của “Tắt đèn” là cuộc sống bi thảm của người nông dân Việt Nam.

**- Chủ đề** là vấn đề cơ bản được nêu ra trong văn bản. Chủ đề thể hiện điều quan tâm cũng như chiều sâu nhận thức của nhà văn đối với cuộc sống.

Ví dụ: Chủ đề của “Tắt đèn” là sự mâu thuẫn giữa nông dân và bọn cường hào quan lại trong nông thôn Việt Nam.

**- Tư tưởng** của văn bản là sự lí giải đối với chủ đề đã nêu lên, là nhận thức của tác giả muốn trao đổi, nhắn gửi, đối thoại với người đọc.

Ví dụ: Tư tưởng của “Tắt đèn” là lòng căm phẫn, sự tố cáo bọn hào lý quan lại ở nông thôn cũng như chính sách dã man của thực dân Pháp.

**- Cảm hứng nghệ thuật** là nội dung tình cảm chủ đạo của văn bản. Những trạng thái tâm hồn, những cảm xúc đậm đà, nhuần nhuyễn trong văn bản sẽ truyền cảm và hấp dẫn người đọc.

Ví dụ: Cảm hứng trong “Tắt đèn” là lòng căm phẫn từ đó tố cáo bọn hào lý quan lại ở nông thôn cũng như chính sách dã man của thực dân Pháp.

**2. Các khái niệm thường được coi là thuộc về mặt hình thức: ngôn từ, kết cấu, và thể loại**

**- Ngôn từ** là yếu tố đầu tiên của văn bản văn học. Các chi tiết, sự việc, hình tượng, nhân vật… và các thành tố khác được tạo nên nhờ lớp ngôn từ.

**- Kết cấu** là sự sắp xếp, tổ chức các thành tố của văn bản thành một đơn vị thống nhất, hoàn chỉnh, có ý nghĩa.

**- Thể loại** là những quy tắc tổ chức hình thức văn bản thích hợp với nội dung văn bản.

**B/ Ý NGHĨA QUAN TRỌNG CỦA NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC VĂN BẢN VĂN HỌC**

**- Văn bản văn học có chức năng chủ yếu:** nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ, giao tiếp…

**- Nội dung của văn bản văn học** cần thấm nhuần tinh thần nhân văn, tinh thần dân chủ và những tư tưởng sâu sắc khác có tác dụng nâng cao phẩm chất, hoàn thiện con người.

**- Văn bản văn học cần có sự thống nhất giữa nội dung và hình thức** - thống nhất nội dung tư tưởng cao đẹp và hình thức nghệ thuật thẩm mỹ.

**🡺 Tổng kết: Nội dung và hình thức của một văn bản văn học là hai mặt không thể chia tách. Nội dung chỉ có thể tồn tại trong một hình thức nhất định. Và bất kỳ hình thức nào cũng mang một nội dung… Các khái niệm thường được coi thuộc về mặt nội dung là đề tài, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng nghệ thuật. Các khái niệm thường được coi thuộc về mặt hình thức là ngôn từ, kết cấu và thể loại. Sự hài hòa giữa nội dung tư tưởng cao đẹp và hình thức nghệ thuật hoàn mĩ là phẩm chất của các văn bản văn học ưu tú.**

**III. BÀI TẬP CỦNG CỐ (HS THỰC HÀNH)**

**1/** So sánh đề tài của hai văn bản văn học “Tắt đèn " của Ngô Tất Tố và “Bước đường cùng” của Nguyễn Công Hoan.

**2/** Phân tích tư tưởng bài thơ “Mẹ và quả” của Nguyễn Khoa Điềm.

**GỢI Ý LÀM BÀI TẬP CỦNG CỐ**

**1/ - Giống nhau:** viết về người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng 8.

 **- Khác nhau:**

 ***+ Tắt đèn:*** Cuộc sống của người nông dân ở nông thôn trong những ngày sưu cao thuế nặng.

 ***+ Bước đường cùng:*** Cuộc sống lầm than cơ cực của người nông dân bị bóc lột, bị địa chủ dùng thủ đoạn vay nặng lãi để lừa cướp đất.

**2/ - Tư tưởng:** Ca ngợi công lao của người mẹ trong việc nuôi dạy con cái nên người.

 **- Phân tích:**

 + Khổ thứ nhất là suy ngẫm mang tính khái quát về những mùa quả của mẹ.

 + Khổ thứ hai dựng lên một sự tương phản thú vị và có ý nghĩa sâu sắc giữa “chúng tôi” và “bầu, bí”. Chúng tôi thì “lớn lên” bầu bí thì “lớn xuống”: những quả bí, quả bầu giống hình thù những giọt mồ hôi của mẹ. Dù “lớn lên” hay “lớn xuống” cũng đều từ bàn tay mẹ, mồ hôi và nước mắt của đời một người mẹ nghèo cơ cực, chắt chiu.

 + Khổ thơ cuối cùng: người con giật mình hoảng sợ khi thấy ngày “bàn tay mẹ mỏi” - kính trọng công lao sinh thành của mẹ.